

Bản án số: 81/2021/HS-ST
Ngày: 25-8-2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ ĐÔNG TRIỀU, TỈNH QUẢNG NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Mạnh Cường.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Bảy và ông Nguyễn Văn Giới.

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Nhung - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Đông Triều tham gia phiên tòa:
Ông Trần Đức Duyệt - Kiểm sát viên.

Trong ngày 25 tháng 8 năm 2021, tại phòng xử án Tòa án nhân dân thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 81/2021/TLST-HS ngày 21 tháng 7 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 92/2021/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 8 năm 2021 đối với bị cáo:

Họ và tên Lê Thế T, tên gọi khác không; sinh ngày 05/10/2000, tại thị xã Đ, tỉnh Quảng Ninh. Nơi cư trú khu M, phường H, thị xã Đ, tỉnh Quảng Ninh; nghề nghiệp lao động tự do; Trình độ học vấn 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn T, sinh năm 1969 và bà Trần Thị S, sinh năm 1969; Vợ con chưa có; tiền án không, tiền sự: ngày 16/7/2020 bị Tòa án nhân dân thị xã Đông Triều ra quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc 15 tháng, tuy nhiên sau khi có quyết định đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc Lê Thế Tiên vẫn chưa thi hành quyết định; nhân thân ngày 07/8/2017 bị Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ninh xử phạt 06 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 tháng về tội “không tố giác tội phạm”; bị bắt, tạm giam ngày 20/5/2021, có mặt.

- Bị hại: Anh Lưu Hồng T sinh năm 2000, địa chỉ khu T, phường H, thị xã Đ, tỉnh Quảng Ninh, vắng mặt.

- Người làm chứng: Bà Trần Thị S sinh năm 1969, địa chỉ khu M, phường H, thị xã Đ, tỉnh Quảng Ninh, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng đầu tháng 5/2021 anh Lưu Hồng T mua con ngan của bà Trần Thị S sinh năm 1969, địa chỉ khu M, phường H, thị xã Đ, tỉnh Quảng Ninh là mẹ của bị cáo Lê Thế T với số tiền 400.000^d (Bốn trăm nghìn đồng) nhưng chưa trả tiền, bị cáo T đã nhiều lần đến nhà đòi tiền anh T nhưng anh T không trả nên T đã

nảy sinh ý định lấy trộm điện thoại của anh T để ép anh T phải trả tiền mua ngan.

Khoảng 02 giờ 00 phút ngày 20/5/2021 T trèo qua bờ tường vào trong nhà anh T, biết cửa phòng anh T không khóa nên đã mở cửa vào phòng thấy anh T đang nằm ngủ, cạnh chỗ anh T nằm ngủ có một chiếc điện thoại Iphone 7 Plus để trên đệm đầu giường, T lấy điện thoại cầm ở tay trái quay lại bờ tường, để lên bờ tường rồi trèo qua ra ngoài cầm điện thoại đi về giấu tại rãnh thoát nước gần bờ tường trước cửa nhà T rồi vào phòng đi ngủ.

Đến khoảng 05 giờ cùng ngày 20/5/2021 anh T ngủ dậy phát hiện thấy mất điện thoại và nghi ngờ T là người trộm cắp điện thoại nên anh T đã đến nhà T hỏi thì T thừa nhận hành vi trộm cắp điện thoại của anh T nhưng nói với anh T là trả tiền mua ngan cho bà S thì T sẽ trả lại anh T điện thoại. Ngay sau đó anh T đã trình báo Công an và Lê Thế T bị bắt giữ trong trường hợp khẩn cấp.

Vật chứng vụ án: Ngày 20/5/2021 cơ quan điều tra thu giữ một chiếc điện thoại Iphone 7 Plus giấu ở rãnh nước trước cửa nhà Tiến.

Ngày 21/5/2021 Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thị xã Đông Triều kết luận: Chiếc điện thoại Iphone 7 Plus của anh Lưu Hồng T trị giá 3.000.000^d (Ba triệu đồng).

Quá trình điều tra, Lê Thế T khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên, về lý do lấy trộm điện thoại Tiến khai: Do anh Lưu Hồng T nợ tiền mua ngan của bà Trần Thị S là mẹ của bị cáo với số tiền 400.000^d (Bốn trăm nghìn đồng), bị cáo đã nhiều lần đến nhà đòi tiền anh T nhưng anh T không trả, khoảng 20 giờ ngày 19/5/2021 bị cáo một mình đi bộ từ nhà ra bờ đê ngồi hóng gió, tại đây bị cáo gặp T đi xe máy ngang qua, T dừng xe lại nói chuyện với bị cáo một lúc thì Tuấn chở bị cáo đi ra đầu cầu Chăm ngồi uống nước chè. Trong lúc ngồi nói chuyện bị cáo nảy sinh ý định trộm cắp điện thoại của T để ép T trả nợ cho mẹ bị cáo nên bị cáo đã nói chuyện với Tuấn và được Tuấn đồng ý, khoảng 22 giờ Tuấn chở bị cáo quay lại bờ đê ngồi hóng gió mục đích để chờ giờ sang nhà T. Đến khoảng 02 giờ ngày 20/5/2021 Tuấn dùng xe máy chở bị cáo đến nhà T ở khu Thủ Dương, phường Hưng Đạo, đến nơi Tuấn ngồi trên xe máy đợi ở ngoài đường còn bị cáo trèo vào trong nhà T lấy được điện thoại bị cáo quay ra Tuấn chở bị cáo về nhà, bị cáo giấu điện thoại ở rãnh nước trước nhà bị cáo rồi vào nhà đi ngủ, Tuấn đi đâu bị cáo không rõ, bị cáo không biết cụ thể về nhân thân, lai lịch của Tuấn. Khoảng 06 giờ ngày 20/5/2021 T đi xe máy đến nhà bị cáo hỏi bị cáo có lấy điện thoại của T không thì bị cáo nói đang cầm và bị cáo yêu cầu T phải trả tiền nợ mua ngan thì mới trả điện thoại. Sau đó T chở bị cáo bằng xe máy về nhà T rồi Công an đến đưa bị cáo về trụ sở làm việc.

Bản Cáo trạng số 88/CT-VKS-ĐT ngày 21-7-2021 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh đã truy tố Lê Thế T về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

- Tại phiên toà, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Đông Triều giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo như nội dung bản cáo trạng, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Lê Thế T từ 12 (Mười hai) tháng đến 15 (Mười lăm)

tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt 20/5/2021, không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

Tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến tranh luận với luận tội của Kiểm sát viên và không tự bào chữa; Bị cáo nói lời sau cùng xin giảm nhẹ hình phạt.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa. Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo, người làm chứng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra Công an thị xã Đông Triều, của Điều tra viên, của Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Đông Triều, của Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tài liệu chứng cứ của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng và các tài liệu, chứng cứ được thu thập sử dụng tại phiên tòa của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh

Tại phiên tòa bị cáo Lê Thế T khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai của bị cáo phù hợp với các lời khai tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại, kết luận định giá số 29/KL-HĐĐGTS, ngày 21/5/2021 của Hội đồng định giá tài sản tố tụng hình sự thị xã Đông Triều, nội dung bản cáo trạng, bị cáo thừa nhận tội danh và hành vi phạm tội của mình như bản cáo trạng đã nêu. Trước Hội đồng xét xử bị cáo nhận thức được hành vi trộm cắp tài sản là vi phạm pháp luật, bị cáo tỏ ra ăn năn, hối hận về hành vi của mình và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Lời khai nhận tội của bị cáo còn phù hợp với lời khai của bị hại tại cơ quan điều tra với nội dung: Chiếc điện thoại của T bị mất nhãn hiệu Iphone 7 Plus, màu đen, loại 32GB, bị nứt vỡ màn hình nhưng vẫn sử dụng được, chiếc điện thoại đó Thái mua trả góp tại cửa hàng điện thoại Tuấn Tú ở Đông Triều từ tháng 01/2021 với giá là 8.120.000^d (tám triệu một trăm hai mươi nghìn đồng). Khoảng 23 giờ ngày 19/5/2021 trước khi đi ngủ T có cắm sạc điện thoại rồi để điện thoại trên giường cạnh chỗ tôi ngủ, 05 giờ ngày 20/5/2021 T thức dậy tìm xung quanh không thấy điện thoại đâu, và nghi ngờ T lấy nên đã đến nhà T, hỏi thì T nói là lấy điện thoại của T nhưng bắt T phải trả tiền nợ mua ngân của mẹ T thì mới trả điện thoại sau đó T trình báo Công an toàn bộ sự việc.

Lời khai nhận tội của bị cáo còn phù hợp với lời khai tại phiên tòa của bà Trần Thị Sự với nội dung: Anh T có nợ tiền mua ngân của bà, bị cáo Lê Thế T ở cùng nhà với bà, đêm ngày 20/5/2021 Lê Thế T về nhà ngủ rất muộn khoảng hơn 2 giờ ngày 20/5/2021 mới về nhà ngủ.

Hành vi phạm tội của bị cáo còn được chứng minh bằng biên bản khám nghiệm hiện trường lập hồi 10 giờ 30 phút ngày 20/5/2021, cùng với sơ đồ hiện trường thể hiện: Vị trí bị cáo Lê Thế T trèo tường đột nhập vào nhà anh Lưu Hồng T nằm tại tường bao giáp cột cổng bên trái, vị trí này cách cột cổng bên trái 0,7m, vị trí này do bị cáo T tự mô tả xác định.

Vị trí bị cáo Lê Thế T trộm cắp chiếc điện thoại Iphone 7 Plus màu đen của anh T do bị cáo T mô tả, xác định điện thoại để trên đầu giường ngủ tại phòng anh T ngủ, vị trí này cách tường phía bắc 1,45m, cách tường phía tây 0,3m.

Vị trí anh T để chiếc điện thoại Iphone 7 Plus màu đen trước khi bị mất trộm do anh Thái mô tả, xác định nằm tại đầu giường ngủ của phòng ngủ anh T trùng với vị trí mà bị cáo T mô tả, xác định.

Căn cứ vào lời khai nhận tội của bị cáo, lời khai của bị hại, biên bản khám nghiệm hiện trường lập hồi 10 giờ 30 phút ngày 20/5/2021 cùng với sơ đồ hiện trường, biên bản giữ người trong trường hợp khẩn cấp cùng các tài liệu chứng cứ khác đã được thẩm tra, tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử thấy có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 02 giờ ngày 20/5/2021 bị cáo Lê Thế T có hành vi trèo tường vào nhà anh Lưu Hồng T ở khu Thủ Dương, phường Hưng Đạo, thị xã Đông Triều lấy trộm một chiếc điện thoại Iphone 7 Plus màu đen của anh T, trị giá 3.000.000^d (Ba triệu đồng), giấu ở rãnh nước trước nhà bị cáo, mục đích để anh T phải trả số tiền nợ mua ngan 400.000^d (Bốn trăm nghìn đồng) cho mẹ bị cáo, thì bị anh T phát hiện và đã thu giữ vật chứng.

Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự như Bản cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Đông Triều truy tố bị cáo và lời luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa đối với bị cáo là có căn cứ, khách quan, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội đã xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản của người khác, gây mất trật tự an xã hội, xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội và gây mất an ninh trật tự tại địa phương.

Xét nhân thân của bị cáo cho thấy: Bị cáo là người trưởng thành có nhận thức xã hội và nhận thức pháp luật, nhưng không tự tu dưỡng, rèn luyện bản thân, bị cáo đã bị Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ninh xử phạt 06 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 tháng về tội “không tố giác tội phạm”; ngày 16/7/2020 bị Tòa án nhân dân thị xã Đông Triều ra quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc 15 tháng, nhưng chưa chấp hành do bị cáo không ở ổn định một nơi, bị cáo trộm cắp tài sản là thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý.

Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải, bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[3] Về hình phạt:

Sau khi xem xét tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, cần phải xử phạt bị cáo với một mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội và phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian, nhằm giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung.

Ngoài hình phạt chính, lẽ ra cần áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền theo quy định tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật hình sự, nhưng tài sản đã được thu giữ trả lại cho chủ sở hữu, bị cáo không có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[4] Về vật chứng và các vấn đề khác:

+ Đối với chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 Plus màu đen, quá trình điều tra đã trả lại cho anh Lưu Hồng T, anh T đã nhận lại tài sản và không có khiếu nại gì đối với Quyết định xử lý vật chứng số 108/QĐ, ngày 09/7/2021 của Cơ quan điều tra Công an thị xã Đông Triều nên không đề cập xử lý.

+ Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bị cáo phải bồi thường nên Tòa án không xem xét.

Đối với người thanh niên tên Tuấn theo Tiến khai là người đã cùng tham gia trộm cắp tài sản với T. Quá trình điều tra chưa xác định được lai lịch, địa chỉ của người tên Tuấn và ngoài lời khai của T, không có chứng cứ, tài liệu nào khác thể hiện có người khác cùng tham gia trộm cắp với Tiến nên cơ quan điều tra tiếp tục xác minh để làm rõ xử lý sau.

[5] Về án phí: Bị cáo là người bị kết án, nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[6] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án theo quy định tại các Điều 331 và Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự. Tuyên bố bị cáo Lê Thế T phạm tội: “Trộm cắp tài sản”. Xử phạt bị cáo Lê Thế T 12 (Mười hai) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt 20/5/2021.

2. Căn cứ khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo Lê Thế T phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

3. Căn cứ Điều 331 và Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự, Bị cáo có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn là 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm; Bị hại có quyền kháng cáo trong thời hạn là 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND thị xã Đông Triều;
- CA thị xã Đông Triều;
- Cơ quan THAHS Công an thị xã Đông Triều;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Quảng Ninh;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Ninh;
- Chi cục THADS thị xã Đông Triều;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, Văn phòng.

(Đã ký)

Nguyễn Mạnh Cường